TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tưởng Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Hải Phú và bà Đậu Thị Phú

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Trị

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa:*** ông Đinh Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 14/8/2025, đối với bị cáo:

Phạm Sĩ K, sinh ngày 05/02/1963 tại xã H, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm T (Đã chết) và bà Hồ Thị D (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1955 và 03 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh" kể từ ngày 12/5/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Đàm Thị T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn H, xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/02/2025, Phạm Sĩ K gọi điện thoại rủ bà Đàm Thị T đến nhà xưởng của mình tại thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (Nay là thôn T, xã H, tỉnh Quảng Trị) để nói chuyện. Vì muốn chấm dứt quan hệ tình cảm với K nên bà T đã đồng ý. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi vừa vào đến nhà xưởng theo lời hẹn thì K bế ngay bà T nằm ngửa xuống tấm nệm đặt giữa nền nhà. Sau đó, K cởi quần dài, quần lót và áo ngực của bà T ra rồi sử dụng 01 dây cao su trói hai tay của bà T ra sau lưng và dùng 01 sợi dây dù trói hai chân của bà T vào cán búa tạ. Tiếp đến, K sử dụng điện thoại di động của mình quay lại 07 video và chụp 10 hình ảnh của bà T. Lúc này, vì hoảng sợ nên bà T đã hô lên kêu cứu nhưng lại bị K dọa nạt to tiếng nên bà T không kêu la nữa. Khoảng 30 phút sau khi bị trói, bà T năn nỉ với K cởi trói ra vì bị tê tay, chân thì K mới chịu cởi trói. Sau đó, hai người ngồi lên trên tấm nệm ở giữa nhà nói chuyện với nhau được khoảng 10 phút thì K xin đòi quan hệ tình dục, bà T cũng đồng ý. Sau khi cả hai quan hệ tình dục với nhau xong thì bà T ra về. Đến trưa ngày 04/3/2025, K đến nhà gặp bà T để nói chuyện nhưng bà T từ chối và bỏ đi ra giếng nước, K đi theo rồi sử dụng tay đánh liên tiếp vào mặt bà T 2 đến 3 cái rồi bỏ đi về. Đến tối ngày 04/3/2025, K sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet, đăng nhập vào tài khoản facebook của mình có tên "Thao Pham Phuong" rồi đăng tải 01 file video có nội dung hình ảnh nhạy cảm của bà T lên mạng xã hội facebook.

Tại Kết luận giám định số 273/KL - KTHS ngày 04/4/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Nay là Công an tỉnh Quảng Trị) kết luận: "Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các mẫu cần giám định từ A1 đến A17. Nội dung, diễn biến vụ việc có trong các mẫu cần giám định ký hiệu từ A11 đến A17 được thể hiện tại Phụ lục 1 đến Phụ lục 7 kèm theo. Trích xuất được 01 file viedeo có tên "FB_VID_78346458582104570.mp4", dung lượng 3.13 MB, mã MD5: AA1811F9AB0D991E90F44AEE9CFC3A7E liên quan đến hành vi giữ người trái pháp luật và làm nhục người khác của ông Phạm Sĩ K trong mẫu cần giám định ký hiệu A18. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video trích xuất được từ mẫu cần giám định ký hiệu A18. Nội dung, diễn biến vụ việc có trong file video trích xuất được từ mẫu cần giám định ký hiệu A18 được thể hiện tại Phụ lục 8 kèm theo. Thời gian, địa điểm, thiết bị khởi tạo các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A17 và file video trích xuất được từ mẫu cần giám định ký hiệu A18 được thể hiện tại Phụ lục 9 kèm theo".

Ngày 05/5/2025, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Bình (Nay là Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị), kết luận: "Đoạn video có thời lượng video 24 giây, độ phân giải thấp, chất lượng hình ảnh video không rõ nét, có ghi lại hình ảnh giữa 01 người đàn ông và 01 người đàn bà ôm nhau, trong

đoạn video không thấy bộ phận nhạy cảm trên cơ thể của các đối tượng; căn cứ khoản 4 Điều 3 Nghị định 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm; Tổ giám định kết luận video mẫu trưng cầu giám định không phải là văn hoá phẩm đồi truỵ. Việc phát tán, đăng tải công khai hình ảnh cá nhân của người khác lên mạng xã hội mà chưa được sự đồng ý đã vi phạm Điều 38 của Bộ luật Dân sự 2015 "Quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình". Đoạn video mẫu trưng cầu giám định chưa thể hiện đầy đủ thông tin để kết luận xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người khác hay không".

Tại Kết luận giám định tư pháp số 01/TB-GĐTP ngày 06/5/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình (Nay là Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị) kết luận: "Thiết bị điện thoại di động gửi giám định (SAMSUNG GALAXY A50s) là phương tiện điện tử".

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 sợi dây dù, màu trắng, chiều dài 170cm, đường kính 0,5cm đã qua sử dụng; 01 cây búa, cán làm bằng gỗ tre, chiều dài 100 cm, đường kính 04cm, thân búa làm bằng kim loại, kích thước (14x6x5,5)cm đã qua sử dụng; 01 sợi dây cao su chiều dài 194 cm, chiều rộng 1,3 cm màu đen, bên ngoài bọc vải sợi màu xanh trắng không liên tục đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50s, số sê ri: R7AWB01TL2Y, số IMEI (khe 1): 357533647263176, số IMEI (khe 2): 358833707263176, có gắn thẻ sim điện thoại số 0844868448 đã qua sử dụng. Trích xuất qua điện thoại di động trên, thu giữ 10 file hình ảnh; 07 file video, 01 file video được trích xuất từ trang facebook cá nhân của Phạm Sĩ K có tên "Thao Pham Phuong".

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo K đã bồi thường đầy đủ số tiền 20.000.000 đồng theo thỏa thuận cho bị hại bà Đàm Thị T. Bị hại đã có đơn cam kết không có yêu cầu khiếu kiện gì thêm về phần dân sự trong vụ án.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSKV3 ngày 04 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố bị cáo Phạm Sĩ K về các tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự và "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Sĩ K, đề nghị:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Sĩ K phạm tội: "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự và tội "Làm nhục người khác" theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 157, các điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Sĩ K từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật"

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 155, các điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Sĩ K từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Làm nhục người khác"

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Phạm Sĩ K phải chấp hành hình phạt chung là từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Phạm Sĩ K vì thu nhập không ổn định.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 sợi dây dù; 01 cây búa; 01 sợi dây cao su; 01 thẻ sim điện thoại số 0844868448; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50s; đối với vật chứng là 10 file hình ảnh; 07 file video trích xuất từ chiếc điện thoại di động bị thu giữ, 01 file video được trích xuất từ trang facebook cá nhân của Phạm Sĩ K có tên "Thao Pham Phuong", do các vật chứng này liên quan đến nội dung của vụ án nên được lưu tại hồ sơ vụ án.

-Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Sĩ K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Do phát sinh mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm nên vào ngày 21/02/2025, bị cáo đã gọi điện thoại rủ bà Đàm Thị T đến nhà xưởng của mình tại thôn T, xã H, tỉnh Quảng Trị rồi dùng sức mạnh và vũ lực để uy hiếp, khống chế bằng hành vi trói tay, chân, giữ bà T lại tại xưởng của mình trong khoảng thời gian hơn 30 phút. Sau đó, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi cởi hết quần dài, quần lót và áo ngực của bà T ra rồi dùng điện thoại di động của mình quay lại 07 file video, chụp 10 file hình ảnh nhạy cảm của bà T. Đến ngày 04/3/2025, bị cáo sử dụng điện thoại di động kết nối mạng internet rồi đăng tải 01 trong số các file video đã quay được trước đó có nội dung hình ảnh nhạy cảm của bà T lên mạng xã hội facebook nhằm làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bà T.

Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Phạm Sĩ K phạm các tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự và tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội này không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhân phẩm và danh dự của người bị hại. Bị cáo là người đã trưởng thành, có gia đình, có nhận thức đầy đủ về xã hội cũng như về pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn tình cảm cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình

phạt phù hợp, nhằm mục đích răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Liên quan trong vụ án, bị hại bà Đàm Thị T còn tố cáo bị cáo có hành vi hiếp dâm bà vào ngày 04/3/2025. Tuy nhiên, do giữa bị cáo và bà T có mối quan hệ tình cảm từ trước, việc quan hệ tình dục giữa hai người là xuất phát từ sự đồng thuận giữa hai bên và bà T cũng đã có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo về Tội Hiếp dâm quy định tại Điều 141 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi bị cáo dùng tay đánh bà T gây thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khoẻ và không đi điều trị tại các cơ sở y tế, bà T cũng đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 143 Bộ luật Hình sự.

Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Công an xã Q, tỉnh Quảng Trị để xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo theo quy định của pháp luật là hoàn toàn phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận của bị hại, nhằm khắc phục hậu quả đã gây ra cho bị hại; bị cáo là người có công với cách mạng (Có Giấy chứng nhận Thương binh ngày 10/8/1989; Giấy chứng nhận bệnh binh ngày 05/7/1989 của UBND xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là UBND xã Hoà Trạch, tỉnh Quảng Trị) xác nhận người có công với cách mạng ngày 11/5/2025; được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba của Hội đồng Nhà nước, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Mặt khác, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, cần căn cứ vào các điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt áp dụng:

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần căn cứ vào Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội "Làm nhục người khác" đồng thời

căn cứ vào Điều 36 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp. Khi quyết định hình phạt, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội.

Bị cáo Phạm Sĩ K có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định nên không áp dụng biện pháp khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại theo thỏa thuận cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra bà Thuyết không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự trong vụ án nên không xem xét

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 sợi dây dù, 01 cây búa, 01 sợi dây cao su, 01 thẻ sim điện thoại số 0844868448, do đây là các vật chứng mà bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội và cũng không còn giá trị sử dụng nên cần căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50s, xét thấy tuy đây là vật chứng mà bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nhưng vẫn còn giá trị sử dụng nên cần căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 file video được trích xuất từ trang facebook cá nhân của Phạm Sĩ K có tên "Thao Pham Phuong" và 10 file hình ảnh; 07 file video được trích xuất từ chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50s, xét thấy đây là các tài liệu liên quan đến nội dung vụ án. Vì vậy, cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí:

Bị cáo là đối tượng người cao tuổi, người có công với cách mạng nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm e khoản 2 Điều 155; các điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Sĩ K phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" và tội "Làm nhục người khác"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Sĩ K từ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" và từ 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Làm nhục người khác". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Phạm Sĩ K phải chấp hành hình phạt chung là 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Trị nhận được Quyết định thi hành án

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Phạm Sĩ K vì thu nhập không ổn định.

Giao bị cáo Phạm Sĩ K cho Uỷ ban nhân dân xã H, tỉnh Quảng Trị phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 sợi dây dù; 01 cây búa, 01 sợi dây cao su và 01 thẻ sim điện thoại số 0844868448; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động. Hiện các vật chứng này đều đang được lưu giữ tại cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Trị, có các đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Trị với Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị ngày 26 tháng 8 năm 2025.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Sĩ K được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Đối với người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật (Đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Công an xã H,
tỉnh Quảng Trị;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã H,
tỉnh Quảng Trị;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Tưởng Thị Hà